

Số: **06/2021/QĐST-HNGĐ**

Ngũ Hành Sơn, ngày 04 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
Về việc thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN-TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 29; Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 52, 54, 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 và 37 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị định 16/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết mức thu, trình tự, thủ tục thu, nộp, việc quản lý, sử dụng chi phí Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng lập ngày 16 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 06/2021/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc “ *Tranh chấp ly hôn* ” theo yêu cầu của các đương sự sau:

-Nguyên đơn: Anh **Phan Ngọc V**, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Số 45 đường K, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

-Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Hai**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Số 45 đường K, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn thể hiện tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án lập ngày 16 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải cùng tài liệu kèm theo (ngày 16/4/2021) không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các đương sự là anh Phan Ngọc V và chị Nguyễn Thị H cụ thể như sau:

-**Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận việc thuận tình ly hôn của anh Phan Ngọc V và chị Nguyễn Thị H.

-**Về quan hệ con chung:** Anh Phan Ngọc V và chị Nguyễn Thị H xác nhận vợ chồng có 03 con chung là: Phan Thị Ái N, sinh ngày 23/6/1994; Phan Ngọc Phương Th, sinh ngày 11/11/1995; Phan Ngọc Nh, sinh ngày 27/4/1998

Ly hôn, các con chung đã trưởng thành nên không đề cập giải quyết.

-**Về quan hệ tài sản chung:** Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau này nếu tranh chấp thì anh V, chị H sẽ khởi kiện vụ án khác.

-**Về quan hệ nợ chung:** Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau này nếu tranh chấp thì anh V, chị H sẽ khởi kiện vụ án khác.

2/ Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng có quyền kiến nghị theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

3/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Các đương sự;
- UBND phường C, quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ.

(Giấy CNKH số: 114/1994 đăng ký ngày 25/12/1994)

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THANH NGÀ